

Số: 109/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 13 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1988;

Nơi Cư trú: Tập thể cục Quân trang, tổ dân phố Xuân Trung, Phường X, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Khắc A, sinh năm 1987;

Nơi Cư trú: Tổ dân phố Xuân Trung, Phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Cùng thường trú: Số 1, ngõ 355/26/10 Phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1988;

Nơi Cư trú: Tập thể cục Quân trang, tổ dân phố Xuân Trung, Phường X, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Khắc A, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: TDP Xuân Trung, Phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Cùng thường trú: Số 1, ngõ 355/26/10 Phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Lê Thị Thu T và anh Phạm Khắc A có 02 con chung là cháu Phạm Đăng K, sinh ngày 19/4/2015 và cháu Phạm Đăng B, sinh ngày 20/7/2018. Giao cháu K cho anh Toàn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu B cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu K, cháu B đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Chị T, anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất và nợ:** Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Khắc A khẳng định không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị Thu T tự nguyện chịu và nộp cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn*) chị T đã nộp tạm ứng tại biên lai số: 0021363 ngày 05/3/2024 tại Chi cục thi hành án quận Bắc Từ Liêm, nay chuyển thành án phí. Chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND P. X, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội
(GCN kết hôn số 47 ngày 06/3/2014);
- Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lý Kế Hiền